

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng-hóa-xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 82/TB-PTPLHCM ngày 15/01/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

Mục 2: Vải dệt kim Satin Fabric (khổ 54", trắng) dùng để lót giày (Hàng mới 100%)

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Hùng Nghiệp – Địa chỉ: Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. MST: 0303420268.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10016487811/A12 ngày 13/10/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan Đức Hòa – Cục Hải quan tỉnh Long An.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Vải dệt kim sợi dọc từ các filament polyeste, bề mặt không tráng phủ, đã tẩy trắng, trọng lượng 42,5 g/m², dạng cuộn, khổ 137cm.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Satin fabric (white 54")

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Vải dệt kim sợi dọc từ các filament polyeste, bề mặt không tráng phủ, đã tẩy trắng, trọng lượng 42,5 g/m², dạng cuộn, khổ 137cm.

Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.	Nhà sản xuất: không có thông tin.
--	-----------------------------------

thuộc nhóm **60.05** “Vải dệt kim sợi dọc (kể cả các loại làm trên máy dệt kim dệt dài trang trí), trừ loại thuộc các nhóm 60.01 đến 60.04.”; phân nhóm “- Từ xơ tổng hợp”; phân nhóm **6005.31** “- - Chưa hoặc đã tẩy trắng”; mã số **6005.31.90** “- - - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./. *mm*

Nơi nhận: *HL*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ Đứơc Hòa (Cục HQ tỉnh Long An);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Văn (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Thái
Nguyễn Dương Thái